



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (Số 01)

LIST OF ACCREDITED TESTS (No 01)

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ-VPCNCLQG
ngày tháng 8 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia
/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: Phòng Thử nghiệm hiệu chuẩn
Laboratory: *Testing and calibrating department*

Tổ chức /Cơ quan chủ quản: Công ty TNHH Kỹ thuật Quản lý bay
Organization: *Air traffic technical company Ltd*

Số hiệu/ Code: VILAS 482

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực: Điện – Điện tử
Field: *Electrical - Electronic*

Người quản lý/
Laboratory manager: Lưu Thế Hưng

Hiệu lực công nhận
Period of Validation: Kể từ ngày /8/2026 đến ngày /8/2031

Địa chỉ: Số 5/200, Đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, TP Hà Nội
Address: *No. 5/200, Nguyen Son street, Bo De ward, Ha Noi city*

Địa điểm: Tổ 6, Phường Long Biên, Hà Nội
Location: *Group 6, Long Bien Ward, Hanoi*

Điện thoại/ Tel: (84.24) 38271914

Email: hunglt@attech.com.vn

Website: www.attech.com.vn

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (Số 01)*LIST OF ACCREDITED TESTS (No 01)***VILAS 482****Lĩnh vực thử nghiệm: Điện – Điện tử***Field of testing: Electrical - Electronic*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Sản phẩm chiếu sáng <i>Lighting products</i>	Thử nghiệm cường độ sáng thông qua độ rọi <i>Test for luminous intensity base on luminance</i>	(0,25 ~ 337 500) cd	QTTN-01 (2020)
2.	Phòng làm việc, nhà công nghiệp, các công trình công cộng <i>Working room, industrial buiding, public works</i>	Đo độ rọi <i>Measuring of illuminance</i>	(0,01 ~ 199 900) lux	TCVN 5176:1990
3.	Các mặt phát sáng trực tiếp dạng phẳng <i>Directly illuminate surface</i>	Đo độ chói <i>Measuring of luminance</i>	(0,01 ~ 19 990) cd/m ²	QTTN-02 (2020)
4.	Các sản phẩm điện – điện tử, cơ khí (Có kích thước không lớn hơn 90x180x400 cm) <i>Electrical - electronic, mechanical products</i> <i>(Not larger than 90x180x400 cm)</i>	Thử nghiệm khả năng làm việc trong môi trường nóng ẩm không đổi (kiểm tra ngoại quan trước và sau khi thử nghiệm) <i>Test for proper operation in the environment with unchanged temperature and humidity (Visually check before and after testing)</i>	Nhiệt độ/ <i>Temperature:</i> 30 °C hoặc/or 40 °C	QTTN-03 (2023)
			Độ ẩm/ <i>Humidity:</i> 85 % RH hoặc/or 93 % RH	
5.		Thử nghiệm khả năng làm việc trong môi trường nhiệt độ thấp (kiểm tra ngoại quan trước và sau khi thử nghiệm) <i>Test for proper operation in the environment with low temperature (Visually check before and after testing)</i>	Nhiệt độ/ <i>Temperature:</i> (- 20 ~ 0) °C	
6.		Thử nghiệm khả năng làm việc trong môi trường nhiệt độ cao (kiểm tra ngoại quan trước và sau khi thử nghiệm) <i>Test for proper operation in the environment with high temperature (Visually check before and after testing)</i>	Nhiệt độ/ <i>Temperature:</i> (30 ~ 55) °C	QTTN-05 (2023)

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (Số 01)

LIST OF ACCREDITED TESTS (No 01)

VILAS 482

Ghi chú/Note:

- TCVN: Tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam/ *Vietnam National standard*;
- QTTN-...: Quy trình thử nghiệm do PTN xây dựng/ *Laboratory's developed procedures*;
- Trường hợp Công ty TNHH Kỹ thuật Quản lý bay cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty TNHH Kỹ thuật Quản lý bay phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for Air traffic technical company Ltd that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service./*

